

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2020/HS-ST**
Ngày 29/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Trường;

Bà Hoàng Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Hữu H, sinh ngày 09 tháng 12 năm 1989 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Hữu H, sinh năm 1962; Con bà Tô Thị H (đã chết); Có vợ là Bàn Thị L, sinh năm 1988, và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Bàn Thị L, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1988 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn N, sinh năm 1961; Con bà Bàn Thị V, sinh năm 1963; Có chồng là Đinh Hữu H, sinh năm 1989, và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2019 đến ngày 20/12/2019 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bàn Văn B, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1975 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn K (đã chết); Con bà Bàn Thị N (đã chết); Có vợ là Bàn Thị V, sinh năm 1973, và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2019 đến ngày 20/12/2019 thì được đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa*: Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn, Chi nhánh Ngân Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Lý Tiến C, sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

2. Chị Bàn Thị V, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Đặng Văn C, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn A, xã B. Huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

2. Anh Chu Mạnh S, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Xóm C, xã B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

3. Anh Bàn Văn Đ, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Xóm C, xã B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 14/12/2019, Tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tội phạm về ma túy tại khu vực xã B thì phát hiện bắt quả tang Bàn Văn B, sinh năm 1975, trú tại thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực đường dân sinh gần Quốc lộ 3 thuộc thôn B, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Tang vật thu giữ 02 gói nhỏ ma túy tại túi áo trong phía trước bên trái áo dài tay B mặc trên người, trong đó 01 gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,030g (không phải không ba không gam) được gói bằng hai lớp giấy, lớp bên trong được gói bằng lớp giấy có chữ, số, hoa văn, lớp ngoài cùng được gói bằng lớp giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), niêm phong vào phong bì ký hiệu

M1; 01 gói ma túy có khối lượng 0,270g (không phẩy hai bảy không gam) bên trong có 04 gói nhỏ ma túy khác mỗi gói được gói bằng lớp giấy mặt bên trong màu trắng, mặt bên ngoài mạ kim loại màu vàng, tất cả được gói bằng lớp giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), niêm phong vào phong bì ký hiệu M2; Tạm giữ 01 ví màu nâu, số tiền 820.000đ (tám trăm hai mươi nghìn đồng), 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Bàn Văn B, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Bàn Văn H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím than, có phím số, bên trong gắn hai thẻ sim số 0347.640.680 và số 0393.210.497, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE RS màu trắng đen BKS 97B1- 314.21, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius màu đen xám BKS 97B1-742.28. Trước cơ quan điều tra Bàn Văn B khai nhận: Bản thân Bình là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 15 giờ 30 ngày 14/12/2019 Bình có hỏi mua ma túy với Đinh Hữu H, trú tại thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì được H bán cho 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 400.000 đồng địa điểm mua tại lề đường quốc lộ 3 gần nhà H thuộc thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn mục đích mua về sử dụng cho bản thân và để bán. Chiều tối ngày 14/12/2019 B đi xe mô tô BKS 97B1- 314.21 đến nhà người quen ở thôn A, xã B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng chơi, khi đi B có cầm theo gói ma túy đã mua với H chiều cùng ngày, đến khoảng 21 giờ ngày 14/12/2019 B về nhà, khi đi đến khu vực đường Quốc lộ 3 địa phận A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì gặp Bàn Văn Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn A, xã B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đi xe mô tô BKS 97B1-742.28 ngược chiều và hỏi mua ma túy, thì Bình bảo có và đồng ý bán, sau đó B đi xe mô tô BKS 97B1-314.21 vào đường dân sinh gần đó thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn thì Đ đi theo, đến khu vực bãi đất trống, B lấy gói ma túy ra chia thành nhiều gói nhỏ và bán cho Đ một gói với số tiền 100.000 đồng, rồi Đ mang ma túy đi sử dụng luôn bằng hình thức chích, sau đó khi B chuẩn bị về thì cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra Bình còn khai nhận, vào chiều ngày 12/12/2019 Bình có xuống nhà Đinh Hữu H hỏi mua ma túy thì được anh H bán cho 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng tại khu vực đường đất cánh phía sau nhà H khoảng 30 mét, lần mua ma túy này B đã sử dụng hết.

Ngày 15/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Ngân Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm và khu vực liên quan đối với Đinh Hữu H, sinh năm 1989, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì Bàn Thị L là vợ H đã ném 03 gói ma túy và 01 chiếc cân điện tử ra khỏi nơi cất giấu, cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường thu giữ tại khu vực đường dân sinh ngay bên ngoài tường rào nhà L 03 gói ma túy có khối lượng 10,890g (mười phẩy tám chín không gam) mỗi gói được gói bằng một lớp nilon không màu, tất cả đựng trong lọ nhựa màu trắng không có nhãn mác, bên ngoài được bọc bởi một lớp vải và hai lớp túi nilon, niêm phong vào phong bì ký hiệu H8; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng, trên mặt cân có chữ Pocket Scale, kèm theo một quả cân bằng kim loại màu inox mặt trên quả cân có ghi 50g. Qua khám xét, vợ của H là Bàn Thị L, sinh năm 1988 đã tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ ma túy có khối lượng 1,80g (một phẩy tám không gam), được gói bằng một lớp nilon không màu, bên ngoài được gói bằng hai lớp giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), tất cả được cuộn trong chiếc khăn màu trắng đã ô màu tại túi áo dài tay treo trên móc áo trong nhà tắm

của L, niêm phong vào phong bì ký hiệu H1. Sau khi Bàn Thị L tự nguyện giao nộp, tiến hành khám xét phát hiện thu giữ, tạm giữ:

+ 01 gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,760g (không phải bảy sáu không gam), được gói bằng một lớp nilon không màu, bên ngoài được gói bằng một lớp giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) tại thanh gỗ vách ngăn giáp nhà và bếp của Bàn Thị L, niêm phong vào phong bì ký hiệu H2.

+ Số tiền 1.517.000 đồng tại túi áo khoác treo tại sào phơi quần áo sau phòng khách.

+ Số tiền 1.057.000 đồng tại ngăn ngoài ba lô treo trong buồng ngủ.

+ Số tiền 2.480.000 đồng bên trong hộp bìa cát tông đựng quần áo ở trên ghế băng trong buồng ngủ.

+ Số tiền 8.350.000 đồng tại túi xách trong góc buồng ngủ.

+ 03 điện thoại di động tại đầu giường ngủ trong phòng khách gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có bàn phím, gắn thẻ sim số 0974.587.608 của Đinh Hữu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau và viền màu tím than có gắn thẻ sim số 0343.354.104 và số 0889.177.479 của Đinh Hữu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng, mặt sau và viền màu hồng có gắn thẻ sim số 0334.282.397 và số 0344.916.812 của Bàn Thị L.

Toàn bộ số ma túy (Heroine) thu giữ của Bàn Văn B, Bàn Thị L và Đinh Hữu H cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn cân tịnh xác định khối lượng và thử phản ứng phát hiện chất ma túy, đã tiến hành niêm phong lại toàn bộ số ma túy trong các phong bì ký hiệu N1, N3 (ma túy của Bàn Văn B); ký hiệu L1, L3, L5 (ma túy của Bàn Thị L và Đinh Hữu H) để gửi trưng cầu giám định theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 02/KTHS-MT ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,030g (không phải không ba không gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu N3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,270g (không phải hai bảy không gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,80g (một phẩy tám không gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,760g (không phải bảy sáu không gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L5 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 10,890g (mười phẩy tám chín không gam).

Trước cơ quan điều tra Bàn Thị L khai nhận: bản thân L không nghiện ma túy, số ma túy L tự giao nộp và số ma túy bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân

Sơn thu giữ khi khám xét và khám nghiệm hiện trường là của L và chồng Đinh Hữu H. Khoảng trưa ngày 11/12/2019 bị cáo H có hỏi L để lấy tiền đi mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán, lúc đầu L còn suy nghĩ nhưng sau đó đã đồng ý đưa cho H số tiền 12.000.000 đồng là tiền tích góp chung của hai vợ chồng để H đi mua ma túy. Trưa ngày 12/12/2019, bị cáo H mang gói ma túy mua được ra chia thành các gói nhỏ thì L có nhìn thấy, Hg có đưa cho và L được dùng tay cầm một số gói lên xem, sau khi xem xong L tiếp tục làm việc nhà, L biết vị trí H cất giấu 03 gói nhỏ ma túy trong lọ nhựa để tại bao cám cạnh chuồng lợn và 01 gói trong nhà tắm, nên khi cơ quan công an tiến hành khám xét khẩn cấp Len đã ném 03 gói nhỏ ma túy và 01 cân điện tử cất giấu trong bao cám cạnh chuồng lợn ra ngoài tường rào của gia đình nhằm mục đích để cơ quan công an không phát hiện ra hành vi vi phạm của Đinh Hữu H. Giữa L và H không bàn bạc thống nhất cụ thể việc phân chia ma túy, bán ma túy cho người khác, bản thân L chỉ biết H sau khi chia ma túy thành nhiều gói nhỏ đã bán cho các đối tượng nghiện chất ma túy để kiếm lời. L thừa nhận thấy B và H nhiều lần gặp nhau ở nhà rồi rủ nhau đi nhà ngoài, trong đó sẽ có nhiều lần liên quan đến việc mua bán sử dụng ma túy vì B là người nghiện, còn cụ thể bán như thế nào, bán cho những ai, ở đâu, thời gian nào, bao nhiêu lần thì không biết, L cũng không trực tiếp bán ma túy cho ai. L chỉ được đưa tiền cho H đi mua ma túy một lần vào ngày 11/12/2019, ngoài ra không có lần nào khác. Còn anh Chu Mạnh S và Đặng Văn C là người quen biết bình thường của gia đình, không biết hai người này nghiện ma túy, không biết H lấy tiền ở đâu để mua ma túy về bán như thế nào cho hai người này.

Tại cơ quan điều tra Đinh Hữu H khai nhận: Bản thân H là người nghiện ma túy, số ma túy ma Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn khám xét khẩn cấp và khám nghiệm hiện trường ngày 15/12/2019 thu giữ được tại nhà H ở thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn là của H và vợ Bàn Thị L, ngày 11/12/2019 H hỏi L lấy tiền để đi mua ma túy, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời thì được L đồng ý đưa cho số tiền 12.000.000 đồng, sau khi lấy được tiền H hỏi mua ma túy với Hoàng Văn L, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì mua được một gói ma túy với số tiền 12.000.000 đồng Sau đó H có sử dụng một lượng nhỏ, đến khoảng trưa ngày 12/12/2019, H lấy gói ma túy đã mua được với L ra dùng cân điện tử chia thành 04 gói nhỏ, sau đó 03 gói để trong lọ nhựa cất giấu trong bao cám cạnh chuồng lợn cùng với chiếc cân điện tử, 01 gói còn lại chia thành có 03 gói nhỏ hơn, trong đó 01 gói cất giấu trong nhà tắm, 01 gói để trong găng tay cất giấu trên thanh gỗ giữa bếp và nhà, 01 gói để ở khu vực bán hàng của gia đình. Khi H chia ma túy thì có đưa cho L xem và L được dùng tay cầm một số gói lên xem, biết vị trí H cất giấu ma túy tại bao cám cạnh chuồng lợn và trong nhà tắm. H là người trực tiếp liên hệ và bán ma túy cho một số người, giữa L và H không có sự bàn bạc thống nhất cụ thể việc phân chia ma túy và bán ma túy cho cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra xác định được các lần bán ma túy của H tại các địa điểm đều thuộc thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn như sau:

- Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2019 bán cho Bàn Văn B một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 400.000 đồng địa điểm bán ma túy tại lề đường Quốc lộ 3 trước sân nhà H.

- Khoảng 15 giờ ngày 12/12/2019 bán cho Bàn Văn B một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 400.000 đồng, địa điểm bán ma túy tại khu vực đường đất cách phía sau nhà H khoảng 30 mét.

- Khoảng giữa tháng 11/2019 bán cho Đặng Văn C, sinh năm 1981, trú tại thôn A, xã B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 250.000 đồng, địa điểm bán ma túy tại đường đất cách phía sau nhà H khoảng 200m.

- Khoảng giữa tháng 11/2019 bán cho Chu Mạnh S, sinh năm 1984, trú tại thôn A, xã B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 450.000 đồng, địa điểm bán ma túy tại lề đường Quốc lộ 3 cách nhà H khoảng 500m đi về hướng Cao Bằng.

- Khoảng đầu tháng 12/2019 bán cho Chu Mạnh S một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 250.000 đồng địa điểm bán ma túy tại tường rào phía sau chuồng lợn nhà H.

Về nguồn gốc số ma túy (Heroin) bán cho Đặng Văn C và Chu Mạnh S là của Hằng mua với Hoàng Văn Lường, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn vào đầu tháng 11/2019 tuy nhiên do thời gian đã lâu H không nhớ cụ thể thời gian, địa điểm, số tiền mua. Nguồn gốc số ma túy bán cho B là nằm trong số ma túy H mua của L ngày 11/12/2019 và cất giấu ở gian bán hàng của gia đình, số còn lại cất giấu ở gian bán hàng Hằng đã sử dụng hết. Cách thức liên lạc các lần bán ma túy, người mua gọi điện qua chiếc điện thoại Nokia màu đen, có bàn phím cho H và hẹn địa điểm.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSNS, ngày 20/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Đinh Hữu H và Bàn Thị L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Bàn Văn B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo Đinh Hữu H và Bàn Thị Len phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Bàn Văn B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử lý các bị cáo như sau:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đinh Hữu H từ 08 năm đến 09 năm tù (được trừ đi số thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2019).

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Bàn Thị L từ 05 năm đến 06 năm tù (được trừ đi số thời gian bị tạm giam giữ từ ngày 15/12/2019 đến ngày 20/12/2019).

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Bàn Văn B từ 02 năm đến 03 năm tù (được trừ đi số thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/12/2019 đến ngày 20/12/2019).

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số ma túy (Heroine) của Bàn Văn B, Bàn Thị L và Đinh Hữu H hoàn lại sau giám định, ký hiệu T02; 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Văn B, ký hiệu N2; 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Văn B, ký hiệu N4; 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ, lớp nilon, khăn mặt cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L và Đinh Hữu H, ký hiệu L2; 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ, lớp nilon và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L và Đinh Hữu H, ký hiệu L4; 01 phong bì niêm phong lọ nhựa cũ, lớp vải, nilon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L và Đinh Hữu H, ký hiệu L6; 01 phong bì niêm phong cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE kèm theo một quả cân bằng kim loại thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu H7; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím than, có phím số, bên trong gắn hai thẻ sim số 0347.640.680 và số 0393.210.497 của Bàn Văn B dùng liên lạc mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có bàn phím, gắn thẻ sim số 0974.587.608 tạm giữ của Đinh Hữu H dùng liên lạc mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE RS màu trắng đen BKS 97B1- 314.21 kèm theo giấy đăng ký xe mô tô mang tên Bàn Văn H tạm giữ của Bàn Văn B bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, hóa giá sung quỹ nhà nước 1/2 chiếc xe mô tô, trả lại chị Bàn Thị V, sinh năm 1973, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vợ Bàn Văn B) 1/2 giá trị còn lại của xe mô tô BKS 97B1- 314.21

- Tịch thu 100.000 đồng là tiền bán ma túy mà có của Bàn Văn B trong số tiền 820.000 đồng tạm giữ của Bàn Văn B, tiếp tục tạm giữ số tiền 820.000 đồng để đảm bảo thi hành án, sau khi thi hành xong số tiền còn lại trả cho bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 800.000 đồng trong số tiền 1.057.000 đồng là tiền Hằng có được do bán ma túy hai lần cho Bàn Văn B.

- Truy thu 950.000 đồng tiền bán ma túy mà có của Đinh Hữu H bán cho Chu Mạnh S và Đặng Văn C.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.057.000 đồng và 2.480.000 đồng của bị cáo H để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại sau khi thi hành án xong trả lại cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo B 01 ví giả da màu nâu; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bàn Văn B; 01 giấy phép lái xe mang tên Bàn Văn B;

- Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau và viền màu tím than, có gắn thẻ sim số 0343.354.104 và số 0889.177.479;

- Trả lại cho bị cáo L số tiền 1.517.000 đồng và 8.350.000 đồng là tiền do Len lao động mà có; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng, mặt sau và viền màu hồng có gắn thẻ sim số 0334.282.397 và số 0344.916.812;

- Quá trình điều tra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Siriusre màu đen xám BKS 97B1-742.28 của Bàn Văn Đ, tuy nhiên chủ sở hữu hợp pháp là anh Lý Tiến C, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khi cho mượn xe không biết Đ sử dụng tài sản này vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, anh C không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, miễn án phí cho các bị cáo.

*Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đã có bản bào chữa nhất trí với tội danh và các điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đinh Hữu H từ 7 đến 8 năm tù, Bàn Thị L 3 đến 4 năm tù, Bàn Văn B từ 2 đến 3 năm tù.

Những vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định. Đối với chiếc xe máy đề nghị trả lại cho vợ bị cáo Bàn Văn B.

Ngoài ra bị cáo đã có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật (Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH) và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy như bị cáo H và bị cáo B cũng như do hám lời nên các bị cáo Đinh Hữu H, Bàn Thị L và Bàn Văn B, đều trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi mua ma túy (Heroine) về sử dụng (bị cáo H, bị cáo B) và bán cho những người nghiện để kiếm lời, cụ thể: Bàn Văn B do nghiện ma túy nên B đã mua với Đinh Hữu H, vào chiều ngày 14/12/2019 và được H bán cho 01 gói nhỏ ma túy (Heroine) với giá 400.000 đồng, mục đích mua về sử dụng và bán cho người nghiện. Tối ngày 14/12/2019 trước khi bị cơ quan công an bắt quả tang, B bán cho Bàn Văn Đ một lần một gói nhỏ ma túy (Heroine) với giá 100.000 đồng tại khu vực đường dân sinh gần Quốc lộ 3 thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Trước đó, ngày 11/12/2019 Bàn Thị L đã đưa số tiền 12.000.000 đồng cho Đinh Hữu H là tiền tích góp chung của H và L để đi mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện, L biết vị trí H cất giấu 03 gói nhỏ ma túy (Heroine) có khối lượng 10,890g (mười phẩy tám chín không gam) tại bao cám cạnh chuồng lợn và 01 gói nhỏ ma túy (Heroine) có khối lượng 1,80g (một phẩy tám không gam) cất giấu trong nhà tắm mua bằng số tiền L đưa cho, nên khi cơ quan công an tiến hành khám xét khẩn cấp ngày 15/12/2019 L đã ném 03 gói nhỏ ma túy cất giấu trong bao cám cạnh chuồng lợn ra ngoài tường rào của gia đình nhằm mục đích che giấu hành vi phạm tội. Ngày 15/12/2019 khi Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngân Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp, Bàn Thị L đã tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ ma túy (Heroine) cất giấu trong nhà tắm của L. Sau khi Bàn Thị L tự nguyện giao nộp ma túy, cơ quan điều tra tiến hành khám xét tiếp tục phát hiện thu giữ 01 gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,760g (không phẩy bảy sáu không gam), tại thanh gỗ vách ngăn giáp nhà và bếp của gia đình. Đinh Hữu H còn khai nhận do nghiện ma túy nên H đã mua ma túy (Heroine) về để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện, trong khoảng thời gian giữa tháng 11, đầu tháng 12 /2019, ngày 12 và 14/12/2019 Đinh Hữu H đã trực tiếp liên lạc và bán cho Bàn Văn B, Đặng Văn C, Chu Mạnh S tổng số 05 lần, mỗi lần một gói nhỏ ma túy (Heroine), thu được tổng số tiền 1.750.000 đồng, địa điểm bán tại các khu vực lề đường Quốc lộ 3, đường đất dân sinh gần nhà H đều thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Như vậy, Đinh Hữu H và Bàn Thị L phải chịu tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên và Heroine có tổng khối lượng 13,750g (mười ba phẩy bảy năm không gam) về tội Mua bán trái phép chất ma túy, trong đó Bàn Thị L có vai trò là người giúp sức cho H trong việc mua ma túy ngày 11/12/2019 về bán và hai lần bán ma túy cho Bàn Văn B từ số ma túy đã mua lần này. Bàn Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét hành vi của các bị cáo Đinh Hữu H, Bàn Thị L, Bàn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn xảy ra tội phạm, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Về vai trò của các bị cáo:

- Bị cáo Bàn Văn B phạm tội độc lập, phải chịu trách nhiệm về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các bị cáo Đinh Hữu H và Bàn Thị L phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, cũng phải chịu tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên và Heroine có tổng khối lượng 13,750g (mười ba phẩy năm mươi gam) về tội mua bán trái phép chất ma túy, trong đó:

Bị cáo H là người thực hành có vai trò chính, khởi xướng việc mua ma túy, nhận số tiền 12.000.000 đồng từ bị cáo L rồi trực tiếp đi mua ma túy, chia ma túy thành các gói nhỏ để cất giấu, trực tiếp bán ma túy cho những người nghiện.

Bị cáo Len có vai trò là người giúp sức cho bị cáo H, đưa số tiền 12.000.000 đồng là tiền chung của hai vợ chồng để cho H đi mua ma túy và H đã bán ma túy 02 lần cho Bàn Văn B từ số ma túy đã đi mua này. Khi cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà, L đã vớt số ma túy H cất giấu trong bao cám cạnh chuồng lợn ra ngoài tường rào nhằm mục đích để che giấu hành vi vi phạm.

Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Đinh Hữu H, Bàn Thị L trước Tòa án để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Bàn Văn B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên...”.

.....

i) Heroine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được nhưng chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Đinh Hữu Hằng, Bàn Thị Len, Bàn Văn Bình và các chứng cứ khác nhằm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật đối với các tình tiết giảm nhẹ, do vậy cần chấp nhận một phần bản bào chữa này của người bào chữa cho các bị cáo.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bản thân các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội, quá trình điều tra và trước phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, quá trình điều tra, các bị cáo Đinh Hữu H, Bàn Văn B đã tự thú về hành vi bán ma túy trước đó, bị cáo Bàn Thị L tự nguyện giao nộp số ma túy mà bị cáo biết bị cáo H cất giấu trước đó, do vậy các bị cáo Đinh Hữu H, Bàn Thị L và Bàn Văn B được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” và “*Người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo Đinh Hữu H có bác ruột là Đinh Hữu T được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba do đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo Đinh Hữu H, Bàn Thị L và Bàn Văn B phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét xét về vai trò của bị cáo Bàn Thị L thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình là hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có ba con còn nhỏ, tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Ngoài ra, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật, vì vậy cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo theo khung hình phạt liền kề nhẹ hơn, như vậy vẫn đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với cộng đồng để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng. Điều đó cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội, thể hiện chính sách pháp luật phù hợp với người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ do đó không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan

Đối với Hoàng Văn L, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn theo lời khai của H là người đã bán ma túy (Heroine) cho H. Quá trình điều tra, xác minh L không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn tiếp tục xác minh, điều tra khi đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Bàn Văn Đ, Đặng Văn C, Chu Mạnh S là những người đã mua ma túy (Heroine) với B và H để sử dụng cá nhân. Quá trình điều tra xác minh hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn không xem xét xử lý về hình sự.

Ngoài ra, Đinh Hữu H còn khai nhận được bán ma túy cho đôi tượng nam giới có tên C, N (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể), trú tại xã V, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Qua xác minh tại địa phương không có người nào tên N và C như đặc điểm của Hằng đã nêu. Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn không có cơ sở điều tra làm rõ hành vi bán ma túy của H.

Quá trình điều tra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Siriusre màu đen xám BKS 97B1-742.28 của Bàn Văn Đ, tuy nhiên chủ sở hữu hợp pháp là anh Lý Tiến C, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khi cho mượn xe không biết Đ sử dụng tài sản này vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, anh C không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ mặt trước phong bì ghi: “vụ Bàn Văn B (1973) và Bàn Thị L (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy, ký hiệu T02”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước phong bì ghi: “giấy gói cũ và phong bì cũ thu giữ của Bàn Văn B, ký hiệu N2”, mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Văn B”, 01 chữ “B”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: “giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Văn B, ký hiệu N4”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Văn B”. 01 chữ “B”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ký hiệu “giấy gói, lớp nilon, khăn mặt cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu L2”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giấy gói, lớp nilon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu L4”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01

dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H” , 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường” 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Lọ nhựa cũ, lớp vải, lớp nylon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu L6”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường” 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn; 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Văn B, ký hiệu N4; Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE kèm theo một quả cân bằng kim loại thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu H7”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H” , 01 dòng chữ “Triệu Văn Hồ”, 01 dòng chữ “Điểm chỉ ngón trỏ phải của Bàn Thị V” 01 điểm chỉ màu đen, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 ví giả da màu nâu của Bàn Văn B; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bàn Văn B; 01 giấy phép lái xe mang tên Bàn Văn B. Xét cần trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím than, có phím số, IMEI1: 358246091916129, IMEI2: 358246091916137, có gắn hai thẻ sim số 0347.640.680 và số 0393.210.497, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Xét đây là công cụ mà bị cáo B dùng để liên lạc vào việc mua bán trái phép chất ma túy, xét cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng, mặt sau và viền màu hồng có IMEI1: 869382032251599, IMEI2: 869382032251581 và gắn 02 thẻ sim số 0334.282.397 và số 0344.916.812 tạm giữ của Bàn Thị L. Xét cần trả lại cho bị cáo Bàn Thị L;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, có bàn phím, IMEI1: 354205106778613, IMEI2: 354205107778612 có gắn thẻ sim số 0974.587.608 tạm giữ của Đinh Hữu H. Điện thoại cũ đã qua sử dụng. Xét đây là công cụ mà bị cáo dùng để liên lạc vào việc mua bán trái phép chất ma túy, xét cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau và viền màu tím than, số IMEI1: 869183037150350, IMEI2: 869183037150343 có gắn 02 (hai) thẻ sim số 0889177479 và số 0343354104 tạm giữ của Đinh Hữu H. Điện thoại cũ đã qua sử dụng. Xét cần trả lại cho bị cáo Đinh Hữu H;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu trắng đen, có biển kiểm soát 97B1- 314.21, số khung RLHJC5297DY008429, số máyJC52E1119078, xe cũ đã qua sử dụng, đầu xe, cánh yếm hai bên bị xước, vỡ, 02 lốp đã hết hơi. Xét đây là phương tiện mà bị cáo Bàn Văn B sử dụng để đi bán ma túy, là tài sản chung của Bàn

Văn B và Bàn Thị V, do vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe. $\frac{1}{2}$ giá trị còn lại trả lại cho chị Bàn Thị V.

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 820.000 đồng (tám trăm hai mươi nghìn đồng) tạm giữ của Bàn Văn B và phong bì niêm phong cũ mặt trước phong bì ký hiệu “A1”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Truy thu số tiền 100.000 đồng trong tổng số tiền 820.000 đồng tạm giữ của Bàn Văn B do bị cáo Bàn Văn B thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Bàn Văn Đ. Số tiền 720.000 đồng còn lại trả lại cho bị cáo Bàn Văn B.

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 1.517.000 đồng thu giữ khám xét ngày 15/12/2019 của Bàn Thị L và phong bì niêm phong cũ mặt trước phong bì ký hiệu “A2”, mặt sau có 02 (hai) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét số tiền trên là tài sản riêng của bị cáo L cần trả lại cho bị cáo Bàn Thị L.

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 1.057.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng) thu giữ khám xét ngày 15/12/2019 và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ký hiệu “A3”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét số tiền trên có 800.000 đồng trong tổng số tiền 1.057.000 đồng là số tiền bị cáo Đinh Hữu H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 800.000 đồng, số tiền còn lại 257.000 đồng trả lại cho bị cáo Đinh Hữu H.

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 2.480.000 đồng thu giữ khám xét ngày 15/12/2019 và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ký hiệu “A4”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét số tiền trên là số tiền bị cáo Đinh Hữu H bán xe máy mà có cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi thi hành xong tất cả các khoản tiền mà bị cáo phải thi hành án, số tiền còn lại cần trả lại cho bị cáo.

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 8.350.000 đồng thu giữ khám xét ngày 15/12/2019 và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ký hiệu “A5”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn. Xét số tiền trên là số tiền chung mà hai vợ chồng bị cáo Đinh Hữu H và Bàn Thị L lao động mà có, vì vậy cần trả lại cho bị cáo H và L;

- Truy thu bị cáo Đinh Hữu H số tiền 950.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có;

[7] Về án phí:

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38; Điểm r, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Khoản 2 + khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Đinh Hữu H.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 + khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Bàn Thị L.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 + khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Bàn Văn B.

1. Tuyên bố các bị cáo Bàn Văn B, Bàn Thị L, Đinh Hữu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Đinh Hữu H 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 16/12/2019.

- Xử phạt bị cáo Bàn Thị L 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (được trừ đi số thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/12/2019 đến ngày 20/12/2019).

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn B 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (được trừ đi số thời gian bị tạm giữ ngày 15/12/2019 đến ngày 20/12/2019).

1.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ mặt trước phong bì ghi: “vụ Bàn Văn B (1973) và Bàn Thị L (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy, ký hiệu T02”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước phong bì ghi: “giấy gói cũ và phong bì cũ thu giữ của Bàn Văn B, ký hiệu N2”, mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Văn B”, 01 chữ “B”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01

dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: “giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Văn B, ký hiệu N4”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Văn B”. 01 chữ “B”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ký hiệu “giấy gói, lớp nilon, khăn mặt cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu L2”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giấy gói, lớp nilon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu L4”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường” 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Lọ nhựa cũ, lớp vải, lớp nilon cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu L6”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 dòng chữ “Bùi Huy Cường” 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE kèm theo một quả cân bằng kim loại thu giữ của Bàn Thị L, ký hiệu H7”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ “Bàn Thị L”, 01 chữ “L”, 01 dòng chữ “Đinh Hữu H”, 01 dòng chữ “Triệu Văn H”, 01 dòng chữ “Điểm chỉ ngón trỏ phải của Bàn Thị V” 01 điểm chỉ màu đen, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn;

2.2. Trả lại cho bị cáo Bàn Văn B 01 ví giả da màu nâu của Bàn Văn Bình; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bàn Văn B; 01 giấy phép lái xe mang tên Bàn Văn B;

2.3. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím than, có phím số, IMEI1: 358246091916129, IMEI2: 358246091916137, có gắn hai thẻ sim số 0347.640.680 và số 0393.210.497, điện thoại cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Bàn Văn B.

2.4. Trả lại cho bị cáo Bàn Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng, mặt sau và viền màu hồng có IMEI1: 869382032251599, IMEI2: 869382032251581 và gắn 02 thẻ sim số 0334.282.397 và số 0344.916.812 tạm giữ của Bàn Thị L.

2.5. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, có bàn phím, IMEI1: 354205106778613, IMEI2: 354205107778612 có gắn thẻ sim số 0974.587.608 tạm giữ của Đinh Hữu H. Điện thoại cũ đã qua sử dụng.

2.6. Trả lại cho bị cáo Đinh Hữu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau và viền màu tím than, số IMEI1: 869183037150350, IMEI2: 869183037150343 có gắn 02 thẻ sim số 0889177479 và số 0343354104 tạm giữ của Đinh Hữu H. Điện thoại cũ đã qua sử dụng.

2.7. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, màu trắng đen, có biển kiểm soát 97B1- 314.21, số khung RLHJC5297DY008429, số máyJC52E1119078, xe cũ đã qua sử dụng, đầu xe, cánh yếm hai bên bị xước, vỡ, 02 lốp đã hết hơi. Tịch thu theo xe mô tô để đảm bảo cho việc hóa giá chiếc xe nêu trên 01 đăng ký xe mô tô mang tên Bàn Văn H tạm giữ của Bàn Văn B. $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe còn lại trả lại cho chị Bàn Thị V, sinh năm 1973, địa chỉ cư trú thôn C, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2.8. Truy thu số tiền 100.000 đồng trong tổng số tiền 820.000 đồng tạm giữ của Bàn Văn B do bị cáo Bàn Văn B thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Bàn Văn Đ, số tiền 720.000 đồng còn lại trả lại cho bị cáo Bàn Văn B (số tiền 820.000 đồng này được đựng trong 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 820.000 đồng tạm giữ của Bàn Văn B và phong bì niêm phong cũ mặt trước phong bì ký hiệu “A1”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn).

2.9. Trả lại cho bị cáo Bàn Thị L 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 1.517.000 đồng thu giữ khám xét ngày 15/12/2019 của Bàn Thị L và phong bì niêm phong cũ mặt trước phong bì ký hiệu “A2”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn.

2.10. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 800.000 đồng trong số tiền 1.057.000 đồng thu giữ của bị cáo Đinh Hữu H, số tiền còn lại 257.000 đồng trả lại cho bị cáo Đinh Hữu H (số tiền 1.057.000 đồng đựng trong 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền nêu trên và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ký hiệu “A3”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn).

2.11. Trả lại cho bị cáo H và L số tiền đựng trong 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 8.350.000 đồng thu giữ khám xét ngày 15/12/2019 và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ký hiệu “A5”, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn.

2.12. Truy thu để sung công quỹ Nhà nước số tiền 950.000 đồng đối với bị cáo Đinh Hữu H.

2.13. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền đựng 01 phong bì niêm phong bên trong chứa số tiền 2.480.000 đồng thu giữ khám xét ngày 15/12/2019 và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ký hiệu “A4”, mặt sau có 02 (hai) chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, số tiền còn lại sau khi thi hành án cần trả lại cho bị cáo Đinh Hữu H.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Các bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trưởng hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; Người có QL&NVLQ;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

